

Philips Brilliance
Màn hình LCD 4K với
Ultra Wide-Color

P-line

32 (có thể xem được 31,5" / 80
cm)
3840 x 2160 (4K UHD)

328P6VJEB



Độ phân giải UltraClear 4K, màu sắc rực rỡ hơn

khi cần thiết

Màn hình Philips chuyên nghiệp 32" Ultra HD cho phép bạn mở rộng không gian hiển thị, xem hình ảnh lớn và đầy đủ chi tiết ở chuẩn UHD.

Hiệu suất tuyệt vời

- 1,074 tỉ màu cho độ chuyển đổi màu mượt và chi tiết
- Mắt ít mệt mỏi hơn với Công nghệ không nhấp nháy
- Độ phân giải UltraClear 4K UHD (3840x2160) cho độ chính xác cao
- Màn hình VA mang đến hình ảnh tuyệt vời với góc nhìn rộng
- Dải màu Ultra Wide-Color rộng hơn cho hình ảnh sống động

Được thiết kế theo cách thức làm việc của bạn

- Loa stereo tích hợp cho giải trí đa phương tiện
- MultiView cho phép hai chế độ kết nối và xem hoạt động cùng lúc
- SmartErgoBase cho phép điều chỉnh thuận tiện thân thiện với người dùng

Dễ dàng kết nối và tận hưởng

- Công nghệ MHL cho phép thưởng thức nội dung di động trên màn hình lớn
- USB 3.0 đảm bảo truyền dữ liệu nhanh và sạc điện thoại thông minh
- Kết nối DisplayPort cho hình ảnh tối đa
- HDMI cho phép kết nối kỹ thuật số nhanh chóng

PHILIPS

Màn hình LCD 4K với Ultra Wide-Color
P-line 32 (có thể xem được 31,5" / 80 cm), 3840 x 2160 (4K UHD)

328P6VJEB/00

Những nét chính

Độ phân giải UltraClear 4K UHD



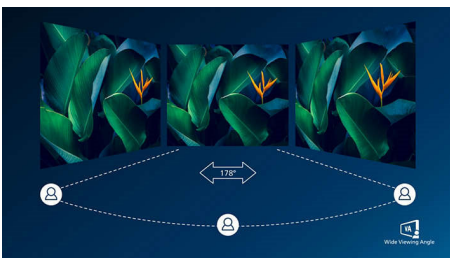
Màn hình của Philips sử dụng các bảng hiển thị hiệu suất cao để cung cấp hình ảnh có độ phân giải UltraClear, 4K UHD (3840 x 2160). Cho dù bạn đang cần hình ảnh cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc một tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động.

Công nghệ Ultra Wide-Color



Công nghệ Ultra Wide-Color cung cấp một quang phổ màu rộng hơn cho hình ảnh rực rỡ hơn. "Gam màu" rộng hơn của Ultra Wide-Color tạo ra màu xanh lá cây tự nhiên hơn, màu đỏ sống động và màu xanh thẫm thẫm. Công nghệ Ultra Wide-Color đem lại cho hình ảnh, chất lượng giải trí đa phương tiện và năng suất những màu sắc sinh động và rực rỡ.

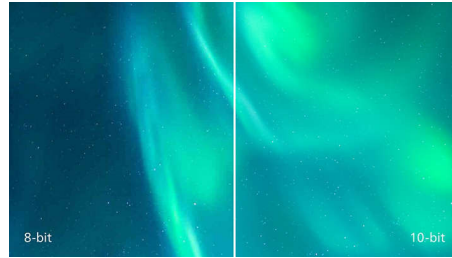
Màn hình VA



Màn hình LED VA của Philips sử dụng công nghệ căn chỉnh chiều dọc đa miền tiên tiến, cho bạn tỷ lệ tương phản tĩnh rất cao, giúp tạo ra

hình ảnh rực rỡ và sống động hơn. Bên cạnh việc xử lý dễ dàng các ứng dụng văn phòng chuẩn, công nghệ này đặc biệt thích hợp cho ảnh, duyệt web, phim, trò chơi và các ứng dụng đòi hỏi đồ họa cao. Công nghệ quản lý điểm ảnh tối ưu cho bạn góc nhìn rộng 178/178 độ, giúp có được hình ảnh sinh động.

Chuẩn màu 10 bit



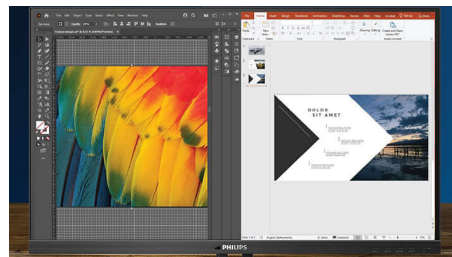
Màn hình 10 bit mang đến độ sâu màu phong phú với 1,074 tỉ màu và cơ chế xử lý bên trong 12 bit để tạo lại màu sắc mượt tự nhiên mà không gây ra chuyển màu và dải màu.

Công nghệ không nhấp nháy hình



Do cách điều khiển độ sáng trên màn hình LED chiếu sáng nên, màn hình của một số người dùng bị nhấp nháy hình, gây ra sự mệt mỏi ở mắt. Công nghệ không nhấp nháy hình của Philips áp dụng giải pháp mới để điều hòa độ sáng và giảm sự nhấp nháy giúp xem thoải mái hơn.

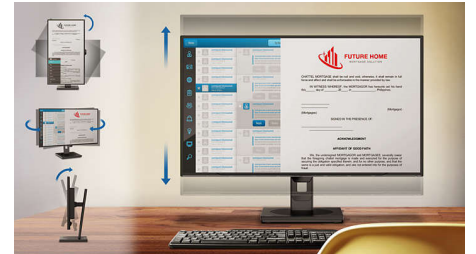
Công nghệ MultiView



Với màn hình Philips MultiView có độ phân giải cực cao, giờ đây bạn có thể trải nghiệm toàn bộ

thế giới kết nối. MultiView cho phép thực hiện hai nguồn kết nối và xem hoạt động sao cho bạn có thể cùng lúc làm việc trên nhiều thiết bị khác nhau, ví dụ như máy tính và notebook.

SmartErgoBase



Chân đế màn hình SmartErgoBase mang lại sự thoải mái về mặt công thái học và giúp quản lý dây cáp gọn gàng. Chân đế có thể xoay trực, xoay để và nghiêng theo nhiều góc độ khác nhau để đảm bảo sự thoải mái tối đa. Chân đế có thể điều chỉnh độ cao đảm bảo chế độ xem tối ưu, giảm bớt sự căng thẳng về thể chất trong một ngày làm việc dài, đồng thời quản lý cáp giảm sự lộn xộn của dây cáp và giữ cho không gian làm việc luôn gọn gàng và chuyên nghiệp.

Loa stereo tích hợp



Cặp loa stereo chất lượng cao được tích hợp trong một thiết bị màn hình. Loa có thể nhìn thấy hướng ra mặt trước hoặc ẩn đi hướng xuống dưới, hướng lên trên, hướng ra đằng sau, v.v. tùy thuộc vào kiểu và thiết kế.

4K
Ultra HD


Ultra Wide Color


Wide Viewing Angle


Flicker-free


MultiView


SmartErgo Base


Built-in Speaker


MHL
Mobile High-Definition Link



Các thông số

Khả năng kết nối

- Đầu vào tín hiệu: VGA (Analog), DVI-Dual Link (kỹ thuật số, HDCP), DisplayPort x 1, HDMI (2.0) - MHL x 1
- USB: USB 3.0x4 (1 bộ sạc nhanh)*
- Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ, Đồng bộ khi bật xanh
- Âm thanh (Vào/Ra): Cổng vào âm thanh máy tính, Cổng ra tai nghe

Hình ảnh/Hiển thị

- Kích thước bảng: 31,5 inch / 80,1 cm
- Tỷ lệ kích thước: 16:9
- Loại bảng LCD: VA LCD
- Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
- Bước điểm ảnh: 0,181 x 0,181 mm
- Độ phân giải tối nhất: 3840 x 2160 @ 60Hz
- Độ sáng: 300 cd/m²
- Độ đồng nhất độ sáng: 93 ~ 105%
- Số màu màn hình: Hỗ trợ màu 1,07 tỉ màu
- Gam màu (điển hình): NTSC 95%
- Tỷ lệ tương phản (thông thường): 3.000:1
- SmartContrast: 50.000.000 :1
- Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
- Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
- Nâng cao hình ảnh: SmartImage
- Khung xem hiệu quả: 698,4 (Ngang) x 392,85 (Dọc)
- Tần số quét: 30 - 83 kHz (Ngang) / 56 - 76 Hz (Dọc)
- sRGB
- MHL: 1080P @ 60Hz
- Không bị nháy
- Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%

Tiện lợi

- Loa tích hợp: 3 W x 2
- Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS X, sRGB, Windows 10 / 8.1 / 8 / 7
- Tiện lợi cho người dùng: SmartImage, MultiView, Người dùng, Menu, Bật/tắt nguồn
- Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Trung truyền thống, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina
- Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm)
- Phần mềm điều khiển: SmartControl
- MultiView: Chế độ PIP/PBP, 2x thiết bị

Chân đế

- Điều chỉnh độ cao: 180 mm
- Pivot: 90 độ

- Trục xoay: -170/+170 độ
- Nghiêng: -5/20 độ

Công suất

- Chế độ tiết kiệm: 28 W (điển hình)
- Nguồn điện: Cài sẵn, AC 100-240 V, 50-60 Hz
- Chế độ tắt: Không watt với Công tắc không watt
- Chế độ bật: 31,71 W (Phương pháp kiểm tra EnergyStar)
- Chế độ chờ: <0,5 W (điển hình)
- Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

- Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 970 x 526 x 224 mm
- Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 742 x 438 x 63 mm
- Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 742 x 657 x 270 mm

Trong lượng

- Sản phẩm với bao bì (kg): 13,39 kg
- Sản phẩm kèm chân đế (kg): 9,23 kg
- Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 6,27 kg

Điều kiện vận hành

- Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
- Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40°C °C
- Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
- Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60°C °C
- MTBF (demo): 70.000 giờ (loại trừ đèn nền)

Tính bền vững

- Môi trường và năng lượng: EnergyStar 8.0, EPEAT*, TCO Certified Edge, RoHS
- Nhựa tái chế sau sử dụng: 65%
- Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
- Các chất cụ thể: Vô không chứa PVC / BFR, Không chứa thủy ngân

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

- Chứng nhận tuân thủ quy định: Đầu CE, FCC Lớp B, RCM, BSMI, ICES-003, cETLus, EPA, PSB, CU-EAC, SEMKO, SASO, KUCAS, UKRAINIAN, PSE, WEEE, TUV Ergo, TUV/GS, CB

Tủ

- Hoàn thiện: Chất liệu
- Chân: Đen
- Khung mặt trước: Đen
- Nắp sau: Đen

Trong hộp có gì?

- Cáp: Cáp D-Sub, Cáp DP, Cáp HDMI, Cáp âm thanh, Cáp nguồn
- Màn hình kèm chân đế
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng



Ngày phát hành
2024-05-07

Phiên bản: 5.0.2

EAN: 87 12581 74029 0

© 2024 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo.
Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

www.philips.com

* Màn hình Philips này có xác nhận MHL. Tuy nhiên, trong trường hợp thiết bị MHL của bạn không kết nối hoặc hoạt động đúng cách, hãy kiểm tra phần Cầu hỏi thường gặp hoặc nhà cung cấp dành cho thiết bị MHL của bạn để được hướng dẫn. Chính sách của nhà sản xuất thiết bị của bạn có thể yêu cầu bạn phải mua cáp hoặc bộ chuyển đổi MHL có thương hiệu cụ thể của họ để có thể hoạt động.

* Yêu cầu thiết bị di động có xác nhận MHL tùy chọn và cáp MHL (không đi kèm). Vui lòng kiểm tra sự tương thích với nhà cung cấp thiết bị MHL của bạn.

* Tiết kiệm năng lượng của ErP bằng chế độ chờ/tắt không áp dụng với tính năng sạc MHL.

* Để xem danh sách đầy đủ các sản phẩm có hỗ trợ MHL, hãy tham khảo www.mhlconsortium.org

* Xếp hạng EPEAT chỉ hợp lệ tại nơi Philips đăng ký sản phẩm. Vui lòng truy cập <https://www.epeat.net/> để biết trạng thái đăng ký tại quốc gia của bạn.

* Sạc nhanh tuân theo chuẩn USB BC 1.2

* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse